

Số: 01/2022/QĐST- KDTM

Mỹ Hào, ngày 03 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 02 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 15/2021/TLST – KDTM ngày 15/11/2021;

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP ngoại thương Việt Nam

Trụ sở: 198 Trần Quang Kh, phường L, quận H, thành phố H

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nghiêm Xuân Th – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Ngọc A – Phó giám đốc ngân hàng ngoại thương Việt Nam chi nhánh Hưng Yên

Địa chỉ: Số 2 đường Ng, phường B, thị xã M, tỉnh H

*** Bị đơn:** Chị Nguyễn Thị H – Sinh năm 1975

Anh Vũ Xuân Th – Sinh năm 1971

Địa chỉ: Tổ dân phố D, phường M, thị xã M, tỉnh H.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Chị Nguyễn Thị Kh – Sinh năm 1963

Địa chỉ: Số 66 B, phường L, thành phố H, tỉnh H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Chị Nguyễn Thị H và anh Vũ Xuân Th có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần ngoại thương Việt Nam tính đến ngày 22/02/2022 số tiền 3.688.440.160 đồng trong đó số tiền nợ gốc là 2.325.474.038 đồng, nợ lãi trong

hạn 1.342.269.315 đồng, nợ lãi quá hạn là 20.696.807 đồng theo hợp đồng cho vay từng lần số 16.0990/VCB.BL ngày 13/10/2016 và hợp đồng cho vay hạn mức số 16.0991/VCB.BL ngày 13/10/2016.

- Các đương sự thỏa thuận phương án và kỳ hạn trả nợ như sau :

2.1- Trả số nợ gốc như sau:

Ngày 30/3/2022 trả 500.000.000đ (Năm trăm triệu đồng)

Ngày 30/6/2022 trả 500.000.000đ (Năm trăm triệu đồng)

Ngày 30/9/2022 trả 500.000.000đ (Năm trăm triệu đồng)

Ngày 30/12/2022 trả 825.474.038đ (Tám trăm hai mươi lăm triệu bốn trăm bảy tư nghìn không trăm ba mươi tám đồng).

2.2- Trả số nợ lãi như sau: Ngày 30/6/2023 trả hết toàn bộ tiền lãi tính đến ngày 22/02/2022 là 1.362.966.122 đồng và lãi phát sinh từ ngày 23/02/2022 đến khi trả hết nợ theo lãi suất tại các hợp đồng tín dụng đã ký.

- Kể từ ngày 23/02/2022 chị Nguyễn Thị H và anh Vũ Xuân Th tiếp tục phải trả nợ lãi trong hạn và lãi quá hạn phát sinh trên số nợ gốc chưa thanh toán theo đúng thỏa thuận trong hợp đồng cho vay từng lần số 16.0990/VCB.BL ngày 13/10/2016 và hợp đồng cho vay hạn mức số 16.0991/VCB.BL ngày 13/10/2016 cho đến ngày trả hết nợ gốc cho ngân hàng.

- Nếu đến ngày 30/6/2022 chị H, anh Th trả 1.000.000.000đ (Một tỷ đồng) tiền gốc thì ngân hàng đồng ý giải chấp tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất tại thửa 107, tờ bản đồ 16 diện tích đất 154m² tại tổ dân phố Tháp – phường Dị Sử - thị xã Mỹ Hào – Hưng Yên.

- Nếu đến ngày 30/12/2022 chị H anh Th trả hết nợ gốc thì ngân hàng sẽ xem xét trình cấp thẩm quyền theo đề nghị của chị H anh Th giải chấp tiếp 1 tài sản bảo đảm và đồng thời trình cấp thẩm quyền giảm lãi cho anh chị. Trên cơ sở phê duyệt của cấp thẩm quyền thì ngân hàng sẽ thông báo cho anh chị.

2.3 - Trường hợp chị H và anh Th vi phạm bất kỳ kỳ hạn trả nợ nào như đã thỏa thuận thì Ngân hàng thương mại cổ phần ngoại thương Việt Nam có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên, phát mại tài sản thế chấp theo các hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 15.0150/TC-VCB.HY ngày 18/6/2015; hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 15.0261/TC-VCB.HY ngày 07/9/2015 và hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 16.0245/TC-VCB.HY ngày 12/10/2016 cụ thể như sau:

+ Quyền quyền sử dụng đất tại thửa 107, tờ bản đồ 16 diện tích đất 154m² ở tổ dân phố Tháp – phường Dị Sử - thị xã Mỹ Hào – Hưng Yên thuộc quyền sở hữu, sử dụng hợp pháp của chị Nguyễn Thị Hiền và anh Vũ Xuân Thành.

+ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa 152, tờ bản đồ 10 diện tích đất 52,5m² ở số 66 Bùi Thị Xuân, phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương thuộc quyền sở hữu, sử dụng hợp pháp của chị Nguyễn Thị Khuyên.

+ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa 95, tờ bản đồ 19 diện tích đất 224m² ở tổ dân phố Dương Hòa – phường Minh Đức - thị xã Mỹ

Hào – Hưng Yên thuộc quyền sở hữu, sử dụng hợp pháp của chị Nguyễn Thị Hiền và anh Vũ Xuân Thành.

- Trong trường hợp tài sản thế chấp sau khi phát mại không đủ thanh toán cho nghĩa vụ của khoản vay, thì chị H, anh Th phải tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng cho đến khi thanh toán xong toàn bộ nợ gốc và lãi cho ngân hàng.

3. Án phí: Các đương sự thỏa thuận nguyên đơn và bị đơn mỗi bên chịu ½ tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Buộc Ngân hàng thương mại cổ phần ngoại thương Việt Nam phải chịu **26.442.200 đồng** (*Hai mươi sáu triệu bốn trăm bốn mươi hai nghìn hai trăm đồng*). Đối trừ số tiền tạm ứng án phí ngân hàng đã nộp là 51.029.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0013026 ngày 10/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Mỹ Hào. Trả lại Ngân hàng thương mại cổ phần ngoại thương Việt Nam chi nhánh Hưng Yên số tiền **24.586.800 đồng** (*Hai mươi bốn triệu năm trăm tám mươi sáu nghìn tám trăm đồng*).

Buộc chị Nguyễn Thị H và anh Vũ Xuân Th phải chịu **26.442.200 đồng** (*Hai mươi sáu triệu bốn trăm bốn mươi hai nghìn hai trăm đồng*) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thị xã Mỹ Hào;
- Chi cục THADS thị xã Mỹ Hào;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Trương Thế Dương